

Số: 14 /2021/QĐST- DS

Vinh Lộc, ngày 26 tháng 11 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 5, khoản 1 Điều 6, điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 08/2021/TLST- DS ngày 07 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Q – sinh năm 1966.

Trú tại: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh T.

- Bị đơn: + Bà Trịnh Thu H – sinh năm 1990;

+ Ông Quách Văn T – sinh năm 1990.

Đều trú tại: Thôn T, xã L, huyện V, tỉnh T.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về nghĩa vụ trả tiền: Bà Lê Thị Q và vợ chồng chị Trịnh Thu H, anh Quách Văn T thống nhất thoả thuận: Tính đến ngày 18/11/2021 vợ chồng chị H, anh T còn phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị Q số tiền nợ gốc đã vay là 110.000.000 đồng (một trăm mười triệu đồng).

- *Về phương thức trả nợ:* Vợ chồng chị Trịnh Thu H, anh Quách Văn T có trách nhiệm trả nợ cho bà Lê Thị Q cụ thể như sau:

Ngày 30/6/2022 trả 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Ngày 30/12/2022 trả 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Ngày 30/6/2023 trả 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Nếu đến thời hạn thanh toán mà vợ chồng chị Trịnh Thu H, anh Quách Văn T không thanh toán đủ số tiền theo thỏa thuận cho bà Q thì sẽ bị tính lãi suất vi phạm nghĩa vụ là 1%/tháng tương ứng trên tổng số tiền chưa thanh toán tại thời điểm thanh toán.

Lãi suất sẽ được tính từ tháng tiếp theo của lần vi phạm đầu tiên theo thỏa thuận phải thanh toán.

- *Về án phí:* Nguyên đơn bà Lê Thị Q không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, nên bà Q được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.750.000đ (hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2018/0004840 ngày 05/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn chị Trịnh Thu H, anh Quách Văn T phải chịu 50% số tiền án phí của 5% mức án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trong trường hợp các bên đương sự đã tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án trước khi mở phiên tòa, nên chị Trịnh Thu H, anh Quách Văn T phải chịu 2.750.000đ (Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Hương Giang**